

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KRÔNG BÚK
TỈNH ĐẮK LẮK**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 15 /2024/HS-ST

Ngày 30 – 5 – 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KRÔNG BÚK - TỈNH ĐẮK LẮK

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

- *Thẩm Phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Thái Văn Hải.

- *Các Hội thẩm nhân:* Ông Vũ Công Đạt và bà H Wiê Ayun.

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Yên - Thư ký tòa án nhân dân huyện Krông Búk.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Búk tham gia phiên tòa:* Ông Đinh Quang Ngọc - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 5 năm 2024, tại Tòa án nhân dân huyện Krông Búk, tỉnh Đắk Lắk xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 17/2024/TLST-HS ngày 08/5/2024, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 14/2024/QĐXXST-HS ngày 16/5/2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Y KaL Niê** (tên gọi khác: Không), sinh ngày 29/4/1996, tại tỉnh Đắk Lắk; Chỗ ở hiện nay: Buôn Ea N, xã Ch, huyện K, tỉnh Đắk Lắk; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Êđê; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Y B Ayun và bà H K Niê; bị cáo có vợ là H Th Mlô và có 01 con sinh năm 2022

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 23/01/2024, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Krông Búk, có mặt.

- *Người bị hại:* Anh Y Th Niê, sinh năm 2003.

Địa chỉ: Buôn Ea N, xã Ch, huyện K, tỉnh Đắk Lắk, có mặt.

Người làm chứng:

- *Chị H Th Mlô, sinh năm 1997.*

Địa chỉ: Buôn Ea N, xã Ch, huyện K, tỉnh Đắk Lắk, có mặt.

Anh Y J Niê, sinh năm 1996.

Địa chỉ: Buôn Ea N, xã Ch, huyện K, tỉnh Đắk Lắk, vắng mặt.

Ông Y P Niê, sinh năm 1976.

Địa chỉ: Buôn Ea N, xã Ch, huyện K, tỉnh Đắk Lắk, có mặt.

Anh Y Th Mlô, sinh năm 1999.

Địa chỉ: Buôn Ea N, xã Ch, huyện K, tỉnh Đắk Lắk, vắng mặt.

- Người phiên dịch tiếng Êđê: Ông Y Tuyên Niê – Ủy viên ủy ban MTTQ Việt Nam huyện Krông Búk, tỉnh Đắk Lắk – Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 20 giờ ngày 22/01/2024, Y Kal Niê, anh Y Th Mlô, Y Th Niê và ông Y P Niê (là bố vợ của Y Kal và cậu ruột của anh Y Th) cùng nhau nhậu trước hiên nhà của ông Y P thuộc buôn Ea N, xã Ch, huyện K. Khoảng 10 phút sau thì Y Th Niê không nhậu nữa mà đi về, còn Y Kal lúc này đi vào nhà để nói chuyện với vợ là chị H Th Mlô, do đã uống rượu say nên giữa Y Kal và chị H Th xảy ra cãi nhau và bị Y Kal dùng tay tát vào mặt của H Th. Khi đó, ông Y P nghe tiếng giữa Y Kal và chị H Th cãi nhau nên đi vào can ngăn và dẫn đến việc ông Y P và Y Kal cãi nhau. Cùng lúc này Y Th quay lại nhà của ông Y P để tìm điện thoại thì nghe chị H Th là chị họ của anh Y Th nói lại việc bị Y Kal đánh, nghe vậy Y Th đi qua nhà của Y Kal đứng ở ngoài sân rồi nói với Y Kal “Tại sao lại đánh vợ và bố vợ như vậy”, sau đó Y Th nói tiếp “có đánh thì ra đây nói chuyện với tôi”, thì Y Kal trả lời “việc của gia đình tao thì liên quan gì đến mày”. Sau đó, giữa Y Kal và anh Y Th tranh cãi và thách thức với nhau, Y Kal vào trong bếp lấy 01 con dao, loại dao thái rau, gọt hoa quả, rồi chạy ra sân đến chỗ Y Th đứng và dùng tay trái túm vào vai áo của anh Y Th, còn tay phải dơ con dao lên và nói với anh Y Th “mày muốn gì”. Lúc này, anh Y Th dùng tay trái chụp con dao của Y Kal thì Y Kal kéo con dao lại làm tay trái của Y Th bị thương tích. Sau đó giữa Y Kal và anh Y Th tiếp tục giằng co, xô đẩy, trong quá trình giằng co Y Kal dùng dao chém qua chém lại. Khi thấy anh Y Th bị chảy máu vùng ở mặt thì Y Kal vứt con dao xuống đất rồi chạy vào nhà của mình, còn Y Th được mọi người đưa đến bệnh viện Đa khoa vùng Tây Nguyên để điều trị vết thương. Ngày 23/01/2024, Y Kal đến Cơ quan Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Búk đầu thú và khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 144/KLTTCT-PY ngày 24/01/2024 của Trung tâm pháp y tỉnh Đắk Lắk, kết luận: Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Y Th Niê tại thời điểm giám định là: 18% (Mười tám phần trăm).

Tại Kết luận giám định bổ sung tổn thương cơ thể trên người sống số 271/KLTTCT-PY ngày 13/03/2024 của Trung tâm pháp y tỉnh Đắk Lắk, kết luận như sau: Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Y Th Niê tại thời điểm giám định là: 26% (Hai mươi sáu phần trăm).

- Vết thương để lại sẹo hơi chéo vùng đỉnh trán trái, đầu trên cách đường giữa đầu 2cm, đầu dưới cách đường giữa đầu 4cm, bờ đều, kích thước (4,5 x 0,1) cm, chia làm hai phần:

- + Phần trên chân tóc trán, kích thước (3 x 0,1) cm tỷ lệ: 1% (một phần trăm).

- + Phần dưới chân tóc trán, kích thước (1,5 x 0,1) cm, tỷ lệ: 3% (ba phần trăm).

- Vết thương để lại sẹo nằm hơi chéo vùng đỉnh trái, đầu trước cách chân tóc trán trái 3cm, đầu phía sau cách tai trái 8,5cm, bờ đều, kích thước (3 x 0,1) cm, tỷ lệ: 1% (một phần trăm).

- Vết thương để lại sẹo nằm chéo vùng đỉnh - thái dương trái, đầu trên cách đường giữa 8cm, đầu dưới cách tai trái 3cm, bờ đều, kích thước (6,5 x 0,1) cm, tỷ lệ: 2% (hai phần trăm).

- Vết thương để lại sẹo nằm chéo vùng đỉnh sau bên trái, đầu phía trước cách đường giữa 5cm, đầu phía sau cách tai trái 9cm, bờ đều, kích thước (3,5 x 0,1) cm, tỷ lệ: 1% (một phần trăm).

- Xây xát để lại sẹo nông mờ dọc theo cung mày trái, kích thước (4 x 0,1) cm, tỷ lệ: 3% (ba phần trăm).

- Xây xước để lại sẹo nông mờ vùng má trái, kích thước (5,5 x 0,1) cm, tỷ lệ: 6% (sáu phần trăm).

- Vết thương để lại sẹo nằm chéo 1/3 giữa cổ bên trái, bờ đều, kích thước (5,5 x 0,1) cm, tỷ lệ: 4% (bốn phần trăm).

- Vết thương để lại sẹo 2/3 chu vi mặt trước - ngoài, khớp bàn - ngón I, bàn tay trái, kích thước (5 x 0,1) cm, tỷ lệ: 1% (một phần trăm).

- Mề nền xương đốt gần ngón I bàn tay trái, tỷ lệ: 1% (một phần trăm).

- Nứt bản ngoài trán trái, tỷ lệ: 6% (sáu phần trăm).

- Vật tác động: Vật sắc, bén.

Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật, xử lý vật chứng: Cơ quan điều tra đã thu giữ 01 con dao dài 30cm, lưỡi bằng sắt dài 18cm, bề rộng lưỡi dao dài 3,5cm, cán dao bằng gỗ dài 12cm.

Tại Bản cáo trạng số: 18/CT-VKS ngày 07/5/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Búk đã truy tố bị cáo Y Kal Niê về tội “*Cố ý gây thương tích*” quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Y Kal Niê thành khẩn khai nhận hành vi của mình đúng như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Búk đã truy tố.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Búk sau khi phân tích, đánh giá tính chất vụ án, các chứng cứ buộc tội, các tình tiết tăng nặng, giảm

nhẹ, nhân thân của bị cáo đã giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Y Kal Niê phạm tội *Cố ý gây thương tích* và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134, Điều 38, các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Y Kal Niê từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù.

- Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Y Kal Niê và gia đình đã tự nguyện bồi thường chi phí điều trị và các chi phí hợp lý khác cho bị hại Y Th Niê với số tiền là 30.000.000 đồng và không yêu cầu gì thêm về dân sự.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 46 và điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị tịch thu tiêu hủy: 01 con dao dài 30cm, lưỡi bằng sắt dài 18cm, bề rộng lưỡi dao dài 3,5cm, cán dao bằng gỗ dài 12cm.

Tại phiên tòa người bị hại đồng ý với quan điểm xử lý vụ án của Kiểm sát viên không có ý kiến tranh luận gì mà đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo Y Kal Niê thừa nhận quyết định truy tố và quan điểm giải quyết vụ án của đại diện Viện kiểm sát là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan sai. Bị cáo không có ý kiến tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt nhằm tạo điều kiện cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất và sẽ phấn đấu trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bị hại và những người tham gia tố tụng khác không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo: Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của bị cáo, lời khai của người bị hại, người làm chứng trong quá trình điều tra và phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa. Như vậy đã có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 20 giờ ngày 22/01/2024, tại hiên nhà của ông Y P Niê, thuộc buôn Ea N, xã Ch, huyện K,

giữa bị cáo Y Kal Niê và anh Y Th Niê có lời qua tiếng lại và thách thức nhau, Y Kal dùng con dao loại dao thái rau là hung khí nguy hiểm chém nhiều nhát vào người của anh Y Th Niê gây thương tích tổng tỷ lệ 26%.

Hành vi của bị cáo Y Kal Niê đã phạm vào tội “ *Cố ý gây thương tích*” theo quy định tại điểm a, i khoản 1, điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự .

Tại điểm a, i khoản 1, điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự quy định:

1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

a) Dùng... hung khí nguy hiểm...

i) Có tính chất côn đồ;

2. Phạm tội thuộc một trong những trường hợp sau đây thì bị phạt tù từ 02 năm đến 06 năm:

đ) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 Điều này.

[3] Đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội của các bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Xét tính chất, mức độ hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm nghiêm trọng đến sức khỏe của bị hại, mà còn ảnh hưởng đến an ninh, trật tự tại địa phương. Bị cáo là người có đầy đủ khả năng nhận thức và khả năng điều khiển hành vi của bản thân trong cuộc sống, bị cáo biết được sức khỏe của con người là vốn quý được pháp luật bảo vệ, mọi hành vi trái pháp luật xâm phạm đến sức khỏe của người khác đều bị pháp luật trừng trị. Tuy nhiên xuất phát từ mâu thuẫn nhỏ nhất trong gia đình, trong quá trình thách thức, giằng co, xô đẩy với anh Y Th Niê, bị cáo đã dùng con dao là hung khí nguy hiểm gây thương tích vào tay, vùng đầu và mặt của anh Y Th Niê, vì vậy bị cáo Y Kal phải chịu tình tiết định khung là dùng hung khí nguy hiểm và có tính chất côn đồ được quy định tại điểm a, i khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Y Kal Niê không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, biết ăn năn hối cải, sau khi phạm tội bị cáo đã tự nguyện bồi thường thỏa đáng cho bị hại và được bị hại tự nguyện làm đơn xin bãi nại cho bị cáo. Hơn nữa tại phiên tòa người bị hại cũng xin Hội đồng xét xử

giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt, bị cáo có trình độ học vấn thấp nên nhận thức pháp luật còn nhiều hạn chế, sau khi phạm tội đến ngày 23/01/2024 bị cáo đã đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Búk để đầu thú về hành vi phạm tội của mình. Vì vậy, cần áp dụng điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo thể hiện tính nhân đạo và khoan hồng của pháp luật Nhà nước ta.

[6] Về hình phạt: Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội đối với hành vi phạm tội của bị cáo, xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Xét mức hình phạt mà vị đại diện Viện kiểm sát đề nghị là có căn cứ cần chấp nhận. Vì vậy cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới đảm bảo tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe, đấu tranh phòng ngừa loại tội phạm này trong xã hội.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ vào các Điều 584, Điều 585, Điều 586 và Điều 590 Bộ luật dân sự: Công nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo Y Kal Niê và gia đình bị cáo đã tự nguyện bồi thường chi phí điều trị và các chi phí hợp lý khác cho bị hại Y Th Niê với số tiền là 30.000.000 đồng và được anh Y Th làm đơn xin giảm nhẹ hình phạt và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm về dân sự, nên không đặt ra để giải quyết.

[8] Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 46 và điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy 01 con dao dài 30cm, lưỡi bằng sắt dài 18cm, bề rộng lưỡi dao dài 3,5cm, cán dao bằng gỗ dài 12cm.

(Vật chứng có đặc điểm như biên bản giao, nhận vật chứng ngày 16 /5/2024 giữa Chi cục thi hành án dân sự huyện Krông Búk và Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Búk)

[8] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Y Kal Niê phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Y Kal Niê phạm tội: “*Cố ý gây thương tích*”.

Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134, Điều 38, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Y Kal Niê **02** (hai) năm **06** (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày bắt tạm giữ ngày 23/01/2024.

Các biện pháp tư pháp

Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 46 và điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy 01 con dao dài 30cm, lưỡi bằng sắt dài 18cm, bề rộng lưỡi dao dài 3,5cm, cán dao bằng gỗ dài 12cm.

(*Vật chứng có đặc điểm như biên bản giao, nhận vật chứng ngày 16 /5/2024 giữa Chi cục thi hành án dân sự huyện Krông Búk và Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Búk*)

Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ vào các Điều 584, Điều 585, Điều 586 và Điều 590 Bộ luật dân sự: Công nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo Y Kal Niê và gia đình bị cáo đã tự nguyện bồi thường chi phí điều trị và các chi phí hợp lý khác cho bị hại Y Th Niê với số tiền là 30.000.000 đồng.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc các bị cáo Y Kal Niê phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo:

Bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- Sở tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND huyện Krông Búk;
- Công an huyện Krông Búk;
- Chi cục THADS huyện Krông Búk;
- Bị cáo, bị hại;
- Thi hành án hình sự;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(*Đã ký*)

Thái Văn Hải

